

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VỖ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HNGĐ
Ngày: 10/12/2021.
(V/V: Chị T xin ly hôn anh
Th (Mất tích).

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VỖ TỈNH BẮC NINH

Vụ án được xét xử theo thủ tục rút gọn với những thành phần tiến hành tố tụng như sau:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông: Hoàng Ngọc Sơn.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thủy- Chánh văn phòng Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa:*
Bà Đặng Thị Kim Phụng -Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 53/2021/TLST- HNGĐ ngày 16/11/2021 về tranh chấp hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự: - Nguyên đơn: Chị Dương Thị T, sinh năm 1992. Có mặt.

HKTT: thôn Kiều Lương, xã Đức Long, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Tạm trú: thôn Nghĩa Hưng, xã An Sinh, thị xã Đông Triều, Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh Vũ Văn Th, sinh năm 1992, nơi cư trú cuối cùng: thôn Kiều Lương, xã Đức Long, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

Anh Th đã bị Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh tuyên bố mất tích, theo quyết định số 12 ngày 24/9/2021.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo nguyên đơn là chị Dương Thị T trình bày tại bản tự khai và tại phiên tòa: Tôi và anh Th kết hôn với nhau ngày 13/4/2009, trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đức Long, Quế Võ, Bắc Ninh. Tôi quê ở thôn Nghĩa Hưng, xã An Sinh, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn tôi chuyển khẩu về hộ khẩu nhà anh Th ở thôn Kiều Lương, xã Đức Long, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Vợ chồng chung sống được thời gian ngắn đã phát sinh mâu thuẫn, không hạnh phúc. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau về tính cách và quan điểm sống, vợ chồng thường xảy ra va chạm cãi vã nhau trong cuộc sống thường ngày, dẫn đến tình cảm vợ chồng phai nhạt dần. Đến tháng 10/2012 sau một lần vợ chồng xô sát cãi nhau, tôi đã bỏ về nhà đẻ ở thôn Nghĩa Hưng, xã An Sinh, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay cắt đứt mọi quan hệ. Đến khoảng cuối năm 2014, đầu năm 2015 gia đình anh Th có báo cho tôi biết là anh Th đã bỏ nhà đi đâu không rõ tin tức địa chỉ. Gia đình đã đi tìm kiếm nhiều nơi nhưng cũng không có tin tức gì của anh Th. Đến tháng 4/2021 tôi đã làm đơn gửi Tòa án nhân dân huyện Quế Võ yêu cầu giải quyết tuyên bố anh Th mất tích theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/9/2021 Tòa án nhân dân huyện Quế Võ đã giải quyết ra quyết định số 12/2021/QĐST- VDS tuyên bố anh Th mất tích. Đến thời điểm này tôi và gia đình cũng không hề biết tin tức gì của anh Th. Để đảm bảo quyền lợi của tôi, nay tôi làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi ly hôn với anh Th theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng có một con là Vũ Văn K, sinh ngày 06/11/2009. Hiện cháu K đang ở với tôi. Ly hôn tôi xin được nuôi cháu và không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con, vì anh Th hiện đã bị Tòa án tuyên bố mất tích.

Về tài sản, công sức vợ chồng không có.

Ngoài ra tôi không trình bày và yêu cầu gì khác.

Đối với bị đơn là anh Th hiện nay đã bị Tòa án nhân dân huyện Quế Võ tuyên bố mất tích, theo quyết định số 12/2021/QĐST- VDS ngày 24 tháng 9 năm 2021. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, hiện nay vẫn không có tin tức gì của anh Th.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Thẩm phán xét xử quyết định. Tất cả đều đã đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đối với bị đơn là anh Th đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Do đó áp dụng Khoản 2- Điều 56- Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Thẩm phán xử cho Chị T được ly hôn anh Th. Về con chung: Vợ chồng có một con là Vũ Văn K, sinh ngày 06/11/2009. Hiện cháu K đang ở với Chị T. Ly hôn vì anh Th hiện đã bị Tòa án tuyên bố mất tích, nên giao con cho Chị T nuôi. Về tài sản, công sức vợ chồng không có nên không đề cập giải quyết. Chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã đọc thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, nhận định:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Vũ Văn Th có nơi cư trú cuối cùng tại thôn Kiều Lương, xã Đức Long, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị T kết hôn với anh Th ngày 13/4/2009, trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đức Long, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi cưới Chị T chuyển hộ khẩu về ở cùng gia đình anh Th tại thôn Kiều Lương, xã Đức Long, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Theo Chị T thì vợ chồng chung sống được thời gian ngắn đã phát sinh mâu thuẫn, không hạnh phúc. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau về tính cách và quan điểm sống, vợ chồng thường xảy ra va chạm cãi vã nhau trong

cuộc sống thường ngày, dẫn đến tình cảm vợ chồng phai nhạt dần. Đến tháng 10/2012 sau một lần vợ chồng xô sát cãi nhau, Chị T đã bỏ về nhà đẻ ở thôn Nghĩa Hưng, xã An Sinh, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay cắt đứt mọi quan hệ. Đến khoảng cuối năm 2014, đầu năm 2015 gia đình anh Th có báo cho Chị T biết là anh Th đã bỏ nhà đi đâu không rõ tin tức địa chỉ. Gia đình đã đi tìm kiếm nhiều nơi nhưng cũng không có tin tức gì của anh Th. Đến tháng 4/2021 Chị T đã làm đơn gửi Tòa án nhân dân huyện Quế Võ yêu cầu giải quyết tuyên bố anh Th mất tích. Ngày 24/9/2021 Tòa án nhân dân huyện Quế Võ đã giải quyết ra quyết định số 12/2021/QĐST- VDS tuyên bố anh Th mất tích. Đến thời điểm này Chị T cũng không hề biết tin tức gì của anh Th. Nên Chị T giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh ly hôn với anh Th. Xét yêu cầu của Chị T xin ly hôn anh Th là phù hợp pháp luật nên cần chấp nhận.

Về con chung: Vợ chồng có một con là Vũ Văn K, sinh ngày 06/11/2009. Hiện cháu K đang ở với Chị T. Ly hôn Chị T xin được nuôi con và không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con. Xét anh Th hiện đã bị Tòa án tuyên bố mất tích, nên cần chấp nhận yêu cầu của Chị T, giao con cho Chị T nuôi là phù hợp pháp luật và thực tế.

Về tài sản, công sức vợ chồng không có nên không đề cập giải quyết.

Về án phí LHST: Chị T phải chịu theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Khoản 2- Điều 56- Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 235, 320- Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chị Dương Thị T đ- ợc ly hôn anh Vũ Văn Th.

Về con chung: Giao con chung là Vũ Văn K, sinh ngày 06/11/2009 cho Chị T trực tiếp nuôi, vấn đề cấp dưỡng nuôi con Chị T không yêu cầu.

Về án phí: Chị T phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận Chị T đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí LHST tại biên lai số: 04889 ngày 16/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả Chị T 150.000đ tạm ứng án phí.

Chị T có quyền kháng cáo trong hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Th có quyền kháng cáo trong hạn 07 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện, tỉnh.
- T.H.A huyện, UBND xã Bằng An.
- Các đương sự.
- L- u HS, VP.

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Hoàng Ngọc Sơn